

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 1: “NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 03/11 - 07/11/2025

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

Thứ hai, ngày 03 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Dạy trẻ KN múa bài: Múa cho mẹ xem

(Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ - MĐ liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu bài hát “Múa cho mẹ xem” và thể hiện các động tác minh họa phù hợp với âm nhạc và nội dung bài hát. Biết rằng mỗi bạn nhỏ đều có quyền được sống chung, yêu thương và gần gũi với cha, mẹ.
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin thể hiện trước cả lớp.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát múa cho mẹ xem, nhạc bài hát “Bàn tay mẹ, cô và mẹ, mẹ đi vắng, cả nhà thương nhau”.
- Biên soạn các động tác múa bài “Múa cho mẹ xem”
- Trò chơi: Lật số đoán tên bài hát.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô đọc câu đố:

Ai người chăm nom
Chăm lo sớm chiều
Dạy bảo mọi điều
Cho con khôn lớn?
(Là bố mẹ)

- Cô trò chuyện với trẻ:

- + Cho trẻ kể về gia đình của mình
- + Gia đình con có những ai?
- Hàng ngày mẹ thường làm những công việc gì?
- Tình cảm của chúng mình đối với mẹ như thế nào?
- Con đã làm gì cho mẹ vui lòng?

- **Mỗi bạn nhỏ đều có cha mẹ yêu thương, chăm sóc. Được sống cùng cha mẹ là niềm hạnh phúc lớn nhất.**

- Thưởng trẻ 1 bản nhạc

2.Hoạt động 2: Dạy trẻ VDM: Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)

- Cô cho trẻ nghe nhạc đoán tên bài hát
 - Cô hỏi trẻ đó là bài hát gì? Ai sáng tác?
 - Cho trẻ hát lại 1- 2 lần (Cô sửa sai nếu có).
 - Cho trẻ vận động theo ý thích với bài hát.
 - Cô mời 1 trẻ lên múa.
 - Cô thống nhất vận động múa và múa mẫu cho trẻ xem lần 1. (không nhạc)
 - Lần 2 cô múa (có nhạc)
 - Lần 3 múa + phân tích động tác:
- + Câu hát: “Hai bàn tay.....múa cho mẹ xem”: 2 tay đưa ra phía trước vẫy nhẹ và cuộn ngửa lòng bàn tay,sau đó cô hái đào 2 bên đồng thời nhún chân.
- + Câu hát: “Hai bàn tay....bướm xinh xinh”: hai tay đưa ra phía trước vẫy nhẹ và cuộn ngửa lòng bàn tay sau đó dang ngang 2 tay vẫy nhẹ 2 lần đồng thời nhún chân.
- + Câu hát:“Khi em đưa....bay múa”: Tay phải từ từ đưa cao lên trên đầu lòng bàn tay ngửa ,sau đó đưa tay trái lên đầu ngón tay của 2 bàn tay chạm nhau đồng thời nhún chân.
- + Câu hát:“Khi em đưa.....đậu trên cành hồng”: 2 tay từ từ đưa xuống bắt chéo trước mặt đồng thời nhún chân,sau đó đưa 2 tay lên cao qua đầu vẫy nhẹ.

- Cô và trẻ cùng múa hát 2- 3 lần. Cô sửa sai
- Thi đua tổ, nhóm bạn trai - nhóm bạn gái (Bạn trai múa bạn gái hát và ngược lại), cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Mời 1 trẻ khá lên múa. Hỏi lại tên vận động.
- Cả lớp hát vận động 1 lần.

3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Khiêu vũ với bóng

- Cách chơi: 2 trẻ thành 1 cặp, kẹp và giữ bóng ở ngực, tay cầm vào tay nhau như kiểu khiêu vũ, không được dùng tay giữ bóng. Trẻ nghe nhạc và khiêu vũ thay đổi nhịp theo nhịp của nhạc, không được làm bóng rơi, khi nhạc dừng thì dừng lại.
- + Luật chơi: Cặp nào làm rơi bóng thì nhảy lò cò hoặc làm theo yêu cầu của cô
- Cho trẻ chơi 3- 4 lần (nhận xét động viên trẻ sau mỗi lần chơi).
- Hỏi lại trẻ tên trò chơi

4. Hoạt động 4: Hát nghe: Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục)

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm của em bé dành cho mẹ. Cuộc sống có rất nhiều điều hay, thứ đẹp nhưng không gì sánh được bằng mẹ em bởi vì mẹ em chỉ có 1 trên đời.
- Lần 2 cô hát kết hợp động tác minh họa khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.
- Đàm thoại tên bài hát, tác giả
- > Cô củng cố lại giáo dục trẻ kính yêu cha mẹ ,thầy cô.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ ba, ngày 04 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Làm bánh bao

(Quyền 4. Được chăm sóc, nuôi dưỡng, Quyền 5. Được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu- MĐ bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của bánh bao, biết các nguyên liệu để tạo thành bánh bao và biết ích lợi dinh dưỡng của bánh bao. Trẻ biết được một số quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu
- Phát triển vận động của bàn tay, khớp ngón tay, sự khéo léo khi làm, phát huy kỹ năng phối hợp nhóm, chia sẻ bài của trẻ khi thực hiện hoạt động
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Đĩa bánh bao mẫu của cô
- Nguyên liệu làm bánh bao hướng dẫn trẻ

2. Đồ dùng của trẻ

- Thực phẩm: Bột
- Đĩa đã được trang trí để trưng bày sản phẩm
- Đĩa, khăn lau tay đủ để trẻ hoạt động
- Nhạc bài hát “Khúc hát đôi bàn tay” và một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. TIẾN HÀNH

*HĐ1: Ổn định tổ chức

- Trẻ hát và vận động bài hát “Khúc hát đôi bàn tay”
- Hỏi trẻ vừa hát và vận động bài hát gì?
- Kiểm tra tay trẻ (Đôi tay của chúng mình đã sạch chưa? Làm thế nào để có đôi tay sạch?)
- Đôi bàn tay của chúng mình dùng để làm gì?

- Hãy kể cho cô nghe những món ăn con đã được làm cùng bố, mẹ?
- Các việc làm mà bố mẹ làm cho các con là đã được thể hiện những quyền gì?
- > **Khi các con được bố mẹ nấu ăn hay chăm sóc, bảo vệ chúng mình thì chúng mình đã được tham gia quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng. (Quyền 4. Được chăm sóc, nuôi dưỡng)**
- Cho trẻ nhắm mắt và cô đưa đĩa bánh bao ra. (Trẻ ngửi và đoán)
- Cho trẻ quan sát và kể tên những nguyên liệu có trong món bánh bao
- Cô làm mẫu cho trẻ quan sát (Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ cách làm): Trước tiên cô lấy một lượng bột vừa nhỏ bằng quả trứng gà, sau đó cô lăn tròn đều tay, cô ấn hơi bẹt chút, xong cô để vào đĩa.
- > Giáo dục trẻ khi làm phải giữ gìn vệ sinh, làm gọn gàng, không rơi vãi.
- Vừa rồi cô đã hướng dẫn chúng mình làm món gì?
- Cô giới thiệu nguyên liệu cô đã chuẩn bị.
- Cô hỏi trẻ:
- + Con làm bánh bao như thế nào? (Cho trẻ nhớ và nói lại cách làm)
- *HD2: Trẻ thực hiện món bánh bao**
- Trẻ về 4 nhóm phân công nhiệm vụ
- Trẻ lấy đồ dùng về ngồi làm
- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ khi cần thiết
- Cô cho trẻ mang bánh lên nồi hấp
- Trẻ thu dọn, trưng bày món ăn
- Đại diện mỗi nhóm sẽ lên giới thiệu món bánh bao của nhóm mình
- Trẻ nhận xét
- + **Khi chúng mình tiếp nhận đủ thông tin để có thể cùng nhau làm ra những chiếc bánh bao, được sử dụng các đồ nguyên vật liệu để làm bánh bao như vậy các con đã được thể hiện quyền gì? (Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)**
- Cô nhận xét, động viên khích lệ trẻ, giáo dục trẻ ăn hết suất, không kén chọn thức ăn
- KT: Trẻ về nhóm thưởng thức món bánh bao
- Đánh giá trẻ cuối ngày**

Thứ tư, ngày 05 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái e,ê
(Sel- lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái: e,ê
- Biết nhận ra chữ e, ê khi chơi trò chơi miêu tả chữ, trong các từ, câu, biết so sánh phân biệt chữ e, ê
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động. Trẻ thể hiện niềm vui, tình yêu với người thân khi nói về gia đình.

II. CHUẨN BỊ

- Bộ chữ cái của cô và trẻ.
- Tranh có từ “ Em yêu nhà em” trên máy tính, nhạc bài hát: Cả nhà thương nhau
- Trò chơi chữ cái trên máy tính, tranh có chữ cái e,ê

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài: Cả nhà thương nhau
- Trò chuyện: Bài hát nói về ai? Trong gia đình con, con yêu ai nhất
- Cho trẻ xem tranh và nói về nội dung bức tranh.

2. Hoạt động 2: Bé vui học chữ

- Cho trẻ đọc từ: Em yêu nhà em
- Cho trẻ ghép từ “Em yêu nhà em” bằng thẻ chữ rời
- Cả lớp đọc từ “Em yêu nhà em” vừa ghép.
- Cô giới thiệu chữ e trong từ “Em yêu nhà em”

- Cô giới thiệu chữ e, cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Cho trẻ nói đặc điểm chữ e
- Cô giới thiệu với trẻ các kiểu chữ e in thường và chữ e viết thường.
- Cô giới thiệu chữ ê, cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- « giới thiệu chữ ê, « đọc mẫu, phân tích cách đọc, ch ê
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Cho trẻ nói đặc điểm chữ ê
- Cô giới thiệu với trẻ các kiểu chữ ê in thường và chữ ê viết thường.
- Cô cho trẻ đọc chữ theo yêu cầu của cô (e, ê)
- So sánh : Đặc điểm giống và khác nhau
- Trò chơi : Chữ nào xuất hiện, chữ nào biến mất trên máy tính
- Cô trò chuyện: “Ở nhà con thấy chữ e, ê ở đâu?” (trên tivi, truyện, bảng tên...).
- Mời trẻ vẽ nhanh hình ảnh người thân có tên chứa chữ e, ê (mẹ, bé, em...).
- Trẻ nói lời yêu thương với mẹ, bé, em...

3. Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố

Trò chơi: Tìm về đúng nhà.

+Cô phát cho mỗi trẻ 1 chữ cái e hoặc ê, cho trẻ đi xung quanh lớp, sau khi tiếng nhạc tắt trẻ nhanh nhẹn tìm về đúng các góc có chữ cái mà trẻ đang cầm trên tay.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần
- Trò chơi: Đội nào giỏi nhất

+ Cô chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm có nhiệm vụ tìm các chữ e, ê có trong tranh và nối với chữ cái e, ê. Đội nào tìm được nhiều chữ cái nhất đội đó giành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi. Nhân xét sau mỗi lần chơi.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ năm, ngày 06 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Khám phá đồng hồ treo tường (5E)

I. Các lĩnh vực hướng tới.

1.S - Khoa học

- Đặc điểm, cấu tạo, hoạt động của chiếc đồng hồ (*đồng hồ có chất liệu gỗ, nhựa, inox, thủy tinh... cấu tạo gồm khung, số, kim, hộp động cơ*)

2.T - Công nghệ

- Sử dụng công cụ phù hợp: đồng hồ, máy tính, tô vít, bút, giấy để ghi chép kết quả...

3.E - Kỹ thuật

- Trẻ tháo lắp đồng hồ để khám phá.

4.M – Toán học

- Hình dạng của chiếc đồng hồ, màu sắc, quy tắc sắp xếp, kích thước. Con số trên đồng hồ, độ dài ngắn của các kim đồng hồ.

5.Ngôn ngữ chữ viết

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm

6.Kỹ năng thế kỷ 21 (kĩ năng 4c)

- Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện

II. Nguyên vật liệu

- Bìa catton, giấy nhớ, túi díp, rổ đựng.

- Bút dạ, giấy A4, giá vẽ, bút sáp màu, bút chì, bút màu

III. Quy trình

*** E1: Thu hút** (*Thực hiện vào HĐC thứ 3 ngày 04/11/2025*)

- Cô tặng quà cho trẻ

+ Cô có đồ vật gì?

+ Các con có nhận xét gì về chiếc đồng hồ này?

- Hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu về chiếc đồng hồ kỳ diệu như thế nào nhé!

***Câu hỏi truy vấn:**

- Đồng hồ có cấu tạo gồm những bộ phận nào?
- Đồng hồ có số để làm gì?
- Các số trên đồng hồ được sắp xếp với nhau như thế nào?
- Có mấy chiếc kim đồng hồ?
- Những chiếc kim này có đặc điểm như thế nào và dùng để làm gì?
- Kim đồng hồ được đặt ở đâu và quay như thế nào? (quay theo chiều nào?)
- Bộ phận giúp cho kim đồng hồ quay được là gì?
- Vì sao bên ngoài của chiếc đồng hồ phải có lớp kính bao quanh?
- Chiếc đồng hồ mua có đắt tiền không?
- Mua đồng hồ thường mua ở đâu?
- Cô giải đáp thắc mắc của trẻ, với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời.
- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học : “Khám phá đồng hồ treo tường” vào giờ học sau

2.E2: Khám phá

- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay.
- Cô cho trẻ xem lại video ghi lại một số hoạt động của cô và trẻ (Trong khi trẻ xem video cô đưa ra những câu hỏi theo tiến trình video để giúp trẻ rõ hơn)
- Cô giới thiệu khay đựng đồ dùng, vừa giới thiệu vừa kết hợp gọi hỏi trẻ, sử dụng những kỹ năng gì khi khám phá? (tháo rời từng bộ phận của đồng hồ, để những bộ phận đó vào khay dụng cụ và đặt số tương ứng với số lượng của mỗi bộ phận)
- Cô cho trẻ về 3 nhóm, mỗi nhóm đi lấy đồ dùng, các nhóm cùng thảo luận phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm và trẻ thực hành khám phá, quan sát, ghi chép đặc điểm, cấu tạo của đồng hồ.
- Trẻ thực hiện khám phá cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần thiết và đưa ra các câu hỏi gợi ý:
 - + Nhóm con đang khám phá đồ vật gì?
 - + Chiếc đồng hồ nhóm con khám phá gồm những bộ phận nào?
 - + Khung có dạng hình gì? Mặt ngoài đồng hồ được làm từ gì? Có bao nhiêu số? Các số được sắp xếp như thế nào? Đồng hồ có mấy chiếc kim? So sánh độ dài của các chiếc kim đồng hồ.
 - + Cô hỏi trẻ, nếu trẻ không biết cô giới thiệu hợp động cơ.

+ Cho trẻ tháo pin xem đồng hồ có chạy.

*** E3: Giải thích.**

- Cô mời lần lượt các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá chiếc đồng hồ của nhóm.

- Cho trẻ các nhóm khác phản biện.

- Nếu trẻ không chia sẻ được cô đặt câu hỏi gợi ý:

+ Nhóm các con khám phá gì?

+ Chiếc đồng hồ có những bộ phận gì?

+ Khám phá bộ phận bên trong đồng hồ các con sử dụng gì?

+ Các số gài trên các hộp biểu thị điều gì?

+ Khi khám phá chiếc đồng hồ các con có gặp điều gì khó khăn không? Có thấy điều gì thú vị?...

- Sau khi các nhóm chia sẻ xong cô giới thiệu bảng kết quả của cô và so sánh kết quả của từng nhóm với kết quả cô đưa ra.

=> Cô chốt lại: Đồng hồ có mặt trước, mặt sau, có 12 chữ số, được xếp thành hình vòng tròn, từ nhỏ đến lớn, pin, ốc, kim.(kim ngắn nhất chỉ giờ, kim dài hơn chỉ phút, kim dài nhất chỉ giây) Mỗi chiếc đồng hồ có hình dạng, màu sắc và chất liệu khác nhau và với mỗi chiếc đồng hồ khác nhau sẽ có số lượng ốc vít và kim có độ dài kim khác nhau, ví dụ đồng hồ to kim sẽ dài hơn đồng hồ bé. Chiếc đồng hồ hôm nay các nhóm quan sát có....

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

*** Cô và trẻ chơi trò chơi: Chiếc đồng hồ.**

Trẻ đứng thoải mái trên sàn 2 tay đưa lên cao phía trước mặt. Bàn tay mở rộng quay lòng bàn tay ra phía ngoài. Cô vừa đọc bài thơ “ Chiếc đồng hồ” vừa làm động tác cho trẻ bắt chước làm theo:

+ Tích tắc! tích tắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng kết hợp nghiêng người).

+ Đồng hồ quả lắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng kết hợp nghiêng người).

+ Kim ngắn chỉ giờ (Giơ hai ngón trỏ ra, các ngón khác úp xuống)

+ Kim dài chỉ phút (Giơ hai ngón giữa ra, các ngón khác úp xuống)

+ Kim ngắn chạy chậm (Trẻ chạy chậm)

+ Kim dài chạy nhanh (Trẻ chạy nhanh)

+ Tích tắc! tích tắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng).

*** E4: củng cố, mở rộng.**

- Ngoài chiếc đồng hồ treo tường các con còn biết những loại đồng hồ nào khác?

- Cô giới thiệu cho trẻ biết một số loại đồng hồ khác như: Đồng hồ báo thức, đồng hồ đeo tay, đồng hồ quả lắc.
- GD trẻ: Đồng hồ dùng để xem giờ, giúp chúng ta biết giờ giấc để làm việc cho đúng giờ, bảo quản, giữ gìn.
- * Làm quen với cách xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Cô mời 1 vài trẻ lên điều chỉnh kim về vị trí giờ đúng, hỏi trẻ mấy giờ?
- Cô củng cố, động viên trẻ.

5. E5: Đánh giá

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ sáu, ngày 07 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ đóng kịch: Ba cô gái

(Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ - MĐ liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện, biết giọng điệu của các nhân vật, biết đóng kịch “Ba cô gái”. Biết được bài học về lòng hiếu thảo, tình cảm với cha mẹ. Trẻ hiểu được rằng: Dù sống ở đâu, hoàn cảnh nào, các em đều có quyền được gặp gỡ, liên hệ, đoàn tụ với cha mẹ và gia đình.
- Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ lời thoại, diễn đạt bằng giọng điệu, nét mặt, cử chỉ. Biết phối hợp, hợp tác với bạn khi đóng kịch.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Mũ múa tóc, trang phục tư trang để đóng kịch

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ nghe bài hát “*Ba ngọn nến lung linh*”
- Bài hát nhắc đến những ai?
- Tình cảm của mọi người trong bài hát như thế nào với nhau?
- Cô và trẻ cùng trò chuyện về các thành viên trong gia đình?
- + Gia đình con có những ai?
- + Tình cảm của con dành cho những thành viên trong gia đình thế nào?
- + Con biết câu chuyện nào kể về gia đình?

2. Hoạt động 2: Kể chuyện: Ba cô gái kết hợp đàm thoại.

- Cho 1 trẻ lên kể câu chuyện
- Cho trẻ nhận xét.
- * Đàm thoại:
- + Mẹ của ba cô gái bị làm sao?
- + Người mẹ đã nói gì với sóc? (Giọng của mẹ thế nào?)
- + Sóc đã nói gì khi đưa thư đến nhà cô chị cả? Cô chị cả đã nói gì khi đọc xong thư? Giọng cô chị cả thế nào?
- + Cô chị cả đã biến thành con gì?
- + Sóc đưa thư đến nhà cô chị 2, cô chị 2 đã nói gì khi đọc xong thư? Chuyện gì đã xảy ra sau khi sóc bỏ đi?
- + Thái độ của sóc ra sao? Sóc đã nói gì với 2 cô chị? Giọng của sóc thế nào?
- + Cô út đã làm gì sau khi nghe mẹ bệnh? Sóc đã nói gì khi thấy cô út vội vàng về thăm mẹ?
- + Qua câu chuyện các con học được điều gì?
- + Con thấy thế nào khi đóng vai người con hiếu thảo?

=> **Cô kết luận:** Các con thấy đấy, ai biết quan tâm và yêu thương cha mẹ thì cha mẹ cũng sẽ yêu thương lại. Dù ở xa, trẻ luôn có quyền được gặp gỡ, đoàn tụ với cha mẹ

3. Hoạt động 3: Trẻ đóng kịch

- Chia lớp thành các nhóm cho thảo luận sau đó cho từng nhóm lên diễn lại câu chuyện
- Cô quan sát , gợi ý trẻ kể : khen gợi, động viên trẻ kịp thời trẻ nào có ngữ điệu kể chuyện tốt. Kết thúc

Đánh giá trẻ cuối ngày:

--	--

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN